

## LỜI CẦU NGUYỆN CỦA ĐỨC CHÚA JÊSUS CHRIST VỚI ĐỨC CHÚA CHA.

*Bài 8 - Đức Chúa Cha sẽ gìn giữ những người thuộc về Đức Chúa Jêsus Christ trong Danh Ngài.*

Giăng 17:11: Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.

Chữ **thế gian** - the world<sup>G2889</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ΚΟΣΜΟΣ - kosmos, số 2889 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự sắp xếp, sự trang hoàng bên ngoài, nơi loài người trú ngụ, thế gian trần tục;*

Chữ **Cha** - Father<sup>G3962</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ΠΑΤΗΡ - pater, số 3962 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Cha, Chúa, Nguồn gốc;*

Chữ **Thánh** - Holy<sup>G40</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἅγιος - hagios, số 40 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *Thần linh thánh, trong sạch, tinh khiết, đáng kính sợ, thánh khiết, uy nghi, oai nghiêm, thiêng liêng, bất khả xâm phạm;*

Chữ **danh** - the name<sup>G3686</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bản tánh, thanh danh, sự tôn trọng liên quan đến sự biết cách rõ ràng, để chấp nhận, để nhận thức được, cảm nhận được, sự hiểu biết đến cách chắc chắn;*

Chữ **ban cho** - hast given<sup>G1325</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ δίδωμι - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đầu tư, tặng cho, sự ban cho, sự dành cho, sự bày tỏ biết, sự phó cho, sự chuyển nhượng bằng giao ước, người thừa kế, sự giao phó, sự uỷ nhiệm, sự thừa hành;*

**Danh** Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là **Lời Đức Chúa Trời** (Khải huyền 19:13), mà Danh **Jêsus** - Ἰησοῦς, số 2424 trong ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יְהוֹשֻׁעַ - y<sup>h</sup>oshua, số 3091 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”*.

Trước hết chúng ta cần nhận biết Danh Đấng mà Đức Chúa Jêsus Christ xưng là **Đức Chúa Cha**, đó là Đấng đã phán với Áp-ram rằng: Ta là Đức Chúa Trời toàn năng (Sáng thế ký 17:1), Ngài là cội nguồn của cuộc sáng thế, Ngài là Đấng tạo nên muôn loài vạn vật trên thiên đàng, trong vũ trụ và trên đất này và chính Ngài đã tỏ cho Môi-se biết Danh Ngài Giê-hô-va, nghĩa là Đấng Tự Hữu Hằng Hữu.

Nếu Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời chính là Đức Chúa Cha của Đức Chúa Jêsus Christ (Rô-ma 15:5-6) và cũng là Đức Chúa Cha của loài người, vì từ Đức Chúa Cha mà Lời Ngài được phán ra để tạo nên muôn vật và ban sự sống cho muôn vật.

Giăng 8:34-55: **Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai phạm tội lỗi là tôi mọi của tội lỗi. Vả, tôi mọi không ở luôn trong nhà, mà Con thì ở đó luôn. Vậy nếu Con buông tha các ngươi, các ngươi sẽ thật được tự do. Ta biết rằng các ngươi là dòng dõi Áp-ra-ham, nhưng các ngươi tìm thế để giết Ta, vì Lời Ta không được chỗ nào ở trong lòng các ngươi. Ta nói điều Ta đã thấy nơi Cha Ta; còn các ngươi cứ làm điều đã học nơi cha mình. Chúng trả lời rằng: Cha chúng tôi tức là Áp-ra-ham, Đức Chúa Jêsus phán rằng: Nếu các ngươi là con Áp-ra-ham, thì chắc sẽ làm công việc của Áp-ra-ham. Nhưng hiện nay, các ngươi tìm mưu giết Ta, là người lấy lẽ thật đã nghe nơi Đức Chúa Trời mà nói với các ngươi; Áp-ra-ham chưa hề làm điều đó! Các ngươi làm công việc của cha mình. Chúng nói rằng: Chúng tôi chẳng phải là con ngoại tình; chúng tôi chỉ có một Cha, là Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Ví bằng Đức Chúa Trời là Cha các ngươi, thì các ngươi sẽ yêu Ta, vì Ta bởi Đức Chúa Trời mà ra và từ Ngài mà đến; bởi chưng Ta chẳng phải đã đến tự mình đâu, nhưng ấy chính Ngài đã sai Ta đến. Tại sao các ngươi không hiểu Lời Ta? Ấy là bởi các ngươi chẳng có thể nghe được Lời của Ta. Các ngươi bởi cha mình, là ma quỷ, mà sanh ra; và các ngươi muốn làm nên sự ưa muốn của cha mình. Vừa lúc ban đầu nó đã là kẻ giết người, chẳng bền giữ được lẽ thật, vì không có lẽ thật trong nó đâu. Khi nó nói dối, thì nói theo tánh riêng mình, vì nó vốn là kẻ nói dối và là cha sự nói dối. Nhưng vì Ta nói lẽ thật, nên các ngươi không tin Ta. Trong các ngươi có ai bắt Ta thú tội được chẳng? Nếu Ta nói lẽ thật, sao các ngươi không tin Ta? Ai ra bởi Đức Chúa Trời, thì nghe Lời Đức Chúa Trời; cho nên các ngươi chẳng nghe, tại các ngươi không thuộc về Đức Chúa Trời. Người Giu-đa thưa rằng: Chúng tôi nói thấy là người Sa-ma-ri, và bị quỷ ám, há không phải sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta chẳng phải bị quỷ ám, nhưng**

Ta tôn kính Cha Ta, còn các người làm nhục Ta. Ta chẳng tìm sự vinh hiển Ta, có một Đấng tìm và đoán xét. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu kẻ nào giữ Lời Ta, sẽ chẳng thấy sự chết bao giờ. Người Giu-đa nói rằng: Bây giờ chúng tôi thấy rõ thầy bị quỷ ám; Áp-ra-ham đã chết, các đấng tiên tri cũng vậy, mà thầy nói: Nếu kẻ nào giữ Lời Ta sẽ chẳng hề chết! Thầy lại trọng hơn cha chúng tôi, Áp-ra-ham, là người đã chết sao? Các đấng tiên tri cũng đã chết; thầy mạo xưng mình là ai? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Nếu Ta tự tôn vinh, thì sự vinh hiển Ta chẳng ra gì; ấy là Cha Ta làm vinh hiển Ta, là Đấng các người xưng là Đức Chúa Trời của mình. Dầu vậy, các người chưa biết Ngài đâu; còn Ta thì biết. Và nếu Ta nói rằng Ta không biết Ngài, Ta sẽ cũng nói dối như các người vậy; song Ta biết Ngài, và Ta giữ Lời Ngài.

Lần đầu tiên Đức Chúa Trời đã xưng Danh Ngài cho Môi-se được biết, mặc dù trong sách Sáng thế ký từ đoạn 4 đã chép về Danh Đức Giê-hô-va, đó là vì Môi-se đã chép lại mọi sự mà người đã được nghe Giê-hô-va Đức Chúa Trời phán với mình và vì Môi-se biết Danh Đức Chúa Trời là Giê-hô-va, nên khi người chép xuống các Lời bởi Đức Giê-hô-va phán với mình để truyền dạy lại cho loài người nhận biết Danh Đấng đã phán các Lời đó mà dâng sự tôn trọng và vâng phục các Lời của Ngài.

Xuất Ê-díp-tô Ký 6:1-3: Đức Giê-hô-va phán cùng Môi-se rằng: Bây giờ người hãy xem những điều Ta sẽ hành Pha-ra-ôn; vì nhờ tay quyền năng ép buộc vua đó sẽ tha và đuổi dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ mình. Đức Chúa Trời lại phán cùng Môi-se rằng: Ta là Đức Giê-hô-va. Ta đã hiện ra cùng Áp-ra-ham, cùng Y-sác, và cùng Gia-cốp, tỏ mình là Đức Chúa Trời toàn năng; song về Danh Ta là Giê-hô-va, thì Ta chưa hề tỏ cho họ biết.

Chữ Giê-hô-va - JEHOVAH<sup>H3068</sup> chép trong câu 3 trên, đó là chữ יהוה - Yehovah, số 3068 ra từ chữ יהי - hayah, số 1961 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *Đấng Tự Hữu Hằng Hữu, Đấng hằng sống, Đấng hiện có, Đấng khiến cho được xảy ra, Đấng khiến cho được hoàn thành, Đấng làm cho ứng nghiệm, Đấng làm cho hiện ra, Đấng làm cho mất đi, Đấng tạo nên, Đấng phá huỷ, Đấng làm cho sống, Đấng làm cho chết, Đấng làm cho sáng, Đấng làm cho tối, Đấng soi sáng cho, Đấng làm cho thấy, Đấng làm cho không thấy, Đấng ban phước, Đấng giáng hoạ, Đấng chữa lành, Đấng huỷ phá, Đấng làm mọi sự và ở trong mọi sự;*

Xuất Ê-díp-tô Ký 4:11-12: Đức Giê-hô-va bèn phán rằng: Ai tạo miệng loài người ra? hay là ai đã làm cam, làm điếc, làm sáng, làm mờ? Có phải Ta là Đức Giê-hô-va chăng? Vậy bây giờ, hãy đi; Ta sẽ ở cùng miệng người và dạy người những Lời phải nói.

Ê-sai 45:1-13: Đức Giê-hô-va phán thể này cùng Si-ru, là người xúc dầu của Ngài, Ta đã cầm lấy tay hữu người, đặt hàng phục các nước trước mặt người, và Ta sẽ tháo dây lưng các vua; đặt mở các cửa thành trước mặt người, cấm không được đóng lại: Ta sẽ đi trước mặt người, ban bằng các đường gập ghềnh; phá vỡ các cửa bằng đồng, bẻ gãy then gài bằng sắt; Ta sẽ ban vật báu chứa trong nơi tối, của cải chứa trong nơi kín cho người, để người biết rằng chính Ta, là Đức Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của Y-sơ-ra-ên, đã lấy tên người gọi người. Vì cố Gia-cốp, tôi tớ Ta, và Y-sơ-ra-ên, kẻ lựa chọn của Ta, nên Ta đã lấy tên người gọi người, và đặt tên thêm cho người dầu người không biết Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có Đấng nào khác, ngoài Ta không có Đức Chúa Trời nào khác nữa. Dầu người không biết Ta, Ta sẽ thất lưng người, hầu cho từ phía mặt trời mọc đến phía mặt trời lặn họ được biết rằng không có Đức Chúa Trời nào khác ngoài Ta. Ta là Đức Giê-hô-va, không có đấng nào khác. Ấy chính Ta là Đấng gây nên sự sáng và dựng nên sự tối tăm, làm ra sự bình an và dựng nên sự tai vạ; chính Ta, là Đức Giê-hô-va, làm mọi sự đó. Hỡi các tầng trời, hãy sa móc xuống từ trên cao, vòng khung hãy đổ sự công bình xuống! Đất hãy tự nở ra, dựng sanh sự cứu chuộc, sự công bình mọc lên cả một lần! Ta, là Đức Giê-hô-va, đã dựng nên sự đó. Khốn thay cho kẻ cãi lại với Đấng tạo nên mình! một bình trong các bình bằng đất! Đất sét há dễ nói cùng thợ gốm là người nhồi mình rằng: Người làm chi? hoặc việc người làm ra há nói rằng: Nó không có tay? Khốn thay cho kẻ nói cùng cha mình rằng: Cha sinh ra gì? và cùng đàn bà rằng: Người đẻ gì? Đức Giê-hô-va, Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, tức là Đấng đã làm ra Y-sơ-ra-ên, phán như vậy: Các người hãy hỏi Ta về những sự sẽ đến; hãy bảo Ta về sự các con trai Ta, và về việc làm bởi tay Ta. Ấy chính Ta đã làm ra đất, dựng nên loài người ở trên đất; chính Ta, tức là tay Ta, đã giương ra các tầng trời, và đã truyền bảo các cơ binh nó. Ấy chính Ta đã dấy người lên trong sự công bình, và sẽ ban bằng mọi đường lối người. Người sẽ lập lại thành Ta, và thả kẻ bị đày của Ta, không cần giá chuộc,

**cũng không cần phần thưởng, Đức Giê-hô-va vạn quân phán vậy.**

Tại nơi đồng vắng Si-nai, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Môi-se về việc Ngài sẽ sai một thiên sứ đi trước họ, để đưa họ vào nơi Ngài đã sửa soạn cho, nhưng trong thực tế, Kinh-Thánh không ghi nhận một lần nào về việc dân Y-sơ-ra-ên được thấy một thiên sứ đi trước họ, như Đức Giê-Hô-Va đã phán, vì Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se đó là bóng về Lời của Đức Giê-Hô-Va đã phán về dân Y-sơ-ra-ên đó là Giao ước của Ngài, sẽ làm trọn công việc mà Đức Giê-Hô-Va đã sai khiến các Lời của Ngài làm theo ý Ngài.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 23:20-23:** **Đây này, Ta sai một thiên sứ đi trước mặt người, dựng phù hộ trong lúc đi đường, và đưa người vào nơi Ta đã dự bị. Trước mặt người, người khá giữ mình, phải nghe theo Lời, chớ nên phản nghịch; Người sẽ chẳng tha tội người đâu, vì Danh Ta ngự trong mình người. Nhưng nếu người chăm chỉ nghe Lời người, cùng làm theo mọi Lời Ta sẽ phán, Ta sẽ thù nghịch cùng kẻ thù nghịch người, và đối địch với kẻ đối địch người. Vì thiên sứ Ta sẽ đi trước mặt, đưa người vào xứ của dân A-mô-rít, dân Hê-tít, dân Phê-rê-sít, dân Ca-na-an, dân Hê-vít, và dân Giê-bu-sít, rồi Ta sẽ diệt chúng nó.**

Chữ thiên sứ - Angel<sup>H4397</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ אַמְלָאִים - aml'âk, số 4397 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người được uỷ quyền, người đại diện, người thay quyền, sứ giả, đại sứ, vua, quốc vương, đáng trị vì, thiên sứ, thầy tế lễ, giáo sư;*

Trong hết thấy các thiên sứ của Đức Giê-Hô-Va, không có một thiên sứ nào có Danh của Đức Giê-Hô-Va ngự trong mình, nhưng trong kế hoạch tìm một dòng dõi thánh, một thầy tế lễ, thì dân Y-sơ-ra-ên là bóng một dân xứng đáng với danh hiệu (tên gọi) là Y-sơ-ra-ên trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, là ngôn ngữ đến từ thiên đàng, đó là chữ יִסְרָאֵל - Yisra'el, số 3478 ra từ chữ סָרָה - sarah, số 8280 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người có quyền phép của con vua (hoàng tử), người sẽ cai trị như Đức Chúa Trời;*

Y-sơ-ra-ên là bóng về *một dân thánh, một nước thầy tế lễ, là dân thuộc về Đức Chúa Trời, là dân ra từ Đức Chúa Jêsus Christ và được đồng với Đấng Christ cai trị trong Nước thầy tế lễ của Đức Giê-Hô-Va;*

Chữ đi trước - before<sup>H413-H6440</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ לְפָנַי - el, số 413 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *hướng về phía, hướng tới nơi đã định, luôn ở gần, luôn ở giữa, luôn ở với, tùy theo tình trạng, cả ở phía trước hay phía sau hoặc ở bên cạnh, bởi vì điều này hoặc điều kia hoặc ở bên trong ;*

Chữ đã dự bị - have prepared<sup>H3559</sup> chép trong câu 20 trên, đó là chữ כִּנְוָה - kuwn, số 3559 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm cho được đứng thẳng lên, làm cho được vững vàng, làm cho được ổn định, để được thiết lập, để được sửa chữa, để được sửa soạn, để được sắp đặt, làm cho kiên định, để được hoàn thiện, để hoàn thành, để được thành công, để cho được bảo đảm chắc chắn, làm cho được bền bỉ, được xác định an toàn,;*

Như chúng ta đã biết, ngoài Đức Chúa Trời ra, loài người chúng ta không thể làm gì được, vì trong hết thấy các tạo vật mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên, từ các thiên binh, thiên sứ đến các loài động, thực vật, thủy đều được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chăm sóc, như Kinh-Thánh đã chép:

**Thi-Thiên 145:14-16:** **Đức Giê-hô-va nâng đỡ mọi người sa ngã, và sửa ngay lại mọi người cong khom. Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn dân Y-sơ-ra-ên vâng theo tiếng phán của Ngài, vâng giữ và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, hầu cho linh hồn họ được phục hồi sự sống và được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ của Ngài, như Đức Giê-Hô-Va đã phán với dân Y-sơ-ra-ên trong ngày Ngài ban luật pháp cho họ.

**Xuất Ê-díp-tô Ký 19:1-6:** **Tháng thứ ba, sau khi ra khỏi xứ Ê-díp-tô, trong ngày đó dân Y-sơ-ra-ên đến nơi đồng vắng Si-na-i. Từ Rê-phi-đim ra đi, đến nơi đồng vắng Si-na-i, đóng trại tại đó, đối diện cùng núi. Môi-se bèn lên đến Đức Chúa Trời, Đức Giê-hô-va ở trên núi gọi người mà phán rằng: Người hãy nói như vậy cho nhà Gia-cốp, và tỏ điều này cho dân Y-sơ-ra-ên: Các người đã thấy điều Ta làm cho người Ê-díp-tô, Ta chở các người trên cánh chim đại bàng làm sao, và dẫn các người đến cùng Ta thế nào. Vậy, bây giờ, nếu các người vâng Lời Ta và giữ sự giao ước Ta, thì trong muôn dân, các người sẽ thuộc riêng về Ta, vì cả thế gian đều thuộc về Ta. Các người sẽ thành một nước thầy tế lễ, cùng một dân tộc thánh cho Ta. Bấy nhiêu Lời đó người sẽ nói lại cùng dân Y-sơ-ra-ên.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không yêu cầu dân Y-sơ-ra-ên phải điều gì ngoài việc *dân Y-sơ-ra-ên phải vâng theo tiếng phán của Ngài và vâng Lời Ngài và giữ sự giao ước của Ngài, chính quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ khiến họ được trở nên một nước thầy tế lễ và một dân tộc thánh cho Ngài.*

Thiên sứ mà Đức Giê-Hô-Va đã phán với Môi-se đó là nói về Lời Đức Chúa Trời, cũng là bóng về Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời, vì Con một của Đức Chúa Trời được quyền kế tự Danh Đức Giê-Hô-Va, nên Con một của Đức Chúa Trời có quyền phép khiến cho mọi người nào vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời được trở nên một dân thánh, một nước thầy tế lễ cho Đức Giê-Hô-Va, như Đức Giê-Hô-Va đã phán, mà Lời của Đức Giê-Hô-Va là giao ước được lập với bất kỳ người nào tin đến Danh Ngài và làm theo Lời của Ngài.

Ê-sai 55:1-13: **Hỡi những kẻ nào khát, hãy đến suối nước! Và người nào không có tiền bạc, hãy đến, mua mà ăn! Hãy đến, mua rượu và sữa mà không cần tiền, không đòi giá. Sao các người trả tiền để mua đồ không phải là bánh? Sao các người đem công lao mình đổi lấy vật chẳng làm cho no? Hãy chăm chỉ nghe Ta, hãy ăn của ngon, và cho linh hồn các người vui thích trong của béo. Hãy nghiêng tai, và đến cùng Ta; hãy nghe Ta, thì linh hồn các người được sống. Ta sẽ lập với các người một giao ước đời đời, tức là sự nhân từ chắc thật đã hứa cùng Đa-vít. Nay, Ta đã lập người lên làm chứng kiến cho các nước, làm quan trưởng và quan tướng cho muôn dân. Nay, người sẽ kêu gọi nước mà người chưa hề biết, và nước chưa hề biết người sẽ chạy đến cùng người, vì cơ Giê-hô-va Đức Chúa Trời người, là Đấng Thánh của Y-sơ-ra-ên, là Đấng đã làm vinh hiển người. Hãy tìm kiếm Đức Giê-hô-va đang khi mình gặp được; hãy kêu cầu đang khi Ngài ở gần! Kẻ ác khá bỏ đường mình, người bất nghĩa khá bỏ các ý tưởng; hãy trở lại cùng Đức Giê-hô-va, Ngài sẽ thương xót cho, hãy đến cùng Đức Chúa Trời chúng ta, vì Ngài tha thứ dồi dào. Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Và, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai góc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Các thầy tế lễ trong dân Y-sơ-ra-ên đã không muốn đi theo đường lối của Đức Giê-Hô-Va và họ đã không vâng giữ các mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va, nhưng họ lại muốn sống theo luật của các nước chung quanh mình, mà không muốn Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị mình. Họ tự chọn vua theo ý họ muốn và bởi cơ đó mà Đức Giê-Hô-Va đã đổ cơn giận của Ngài trên họ và điều đó cũng đang xảy ra trong các dân trên đất này cho đến ngày nay, dù môi miệng họ vẫn nói lời ngợi khen Đức Giê-Hô-Va, nói lời tôn vinh Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, nhưng họ lại không chọn sự vâng giữ và làm theo các mạng lệnh của Đấng cứu chuộc mình.

Ê-xê-chi-ên 13:1-23: **Có Lời Đức Giê-hô-va phán cho ta như vậy: Hỡi con người, hãy nói tiên tri nghịch cùng các tiên tri của Y-sơ-ra-ên, là những kẻ đang nói tiên tri, và hãy bảo cho những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình rằng: Hãy nghe Lời của Đức Giê-hô-va. Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những tiên tri đại dốt, theo thần riêng mình, mà chưa từng thấy gì cả. Hỡi Y-sơ-ra-ên, các tiên tri người cũng như những con cáo trong chốn hoang vu! Các người chưa lên nơi phá tan, và không xây tường cho nhà Y-sơ-ra-ên, đặng đứng vững trong cơn chiến trận nơi ngày Đức Giê-hô-va. Chúng nó đã thấy sự phỉnh phờ, và sự bói khoa giả dối. Chúng nó nói rằng: Đức Giê-hô-va phán, (song Đức Giê-hô-va đã không sai chúng nó), và chúng nó khiến người ta mong cho lời mình được ứng nghiệm. Khi Ta chưa từng phán, mà các người nói rằng: Đức Giê-hô-va có phán, vậy các người há chẳng thấy sự hiện thấy phỉnh phờ và nói sự bói khoa giả dối, hay sao? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va có phán như vậy: Vì các người nói những lời giả dối, thấy những sự phỉnh phờ, này, Ta nghịch cùng các người, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Tay Ta sẽ nghịch cùng những tiên tri thấy sự hiện thấy phỉnh phờ, bói những sự giả dối. Chúng nó sẽ không dựa vào hội bàn dân Ta nữa, không được ghi vào sổ nhà Y-sơ-ra-ên nữa, và không vào trong đất của Y-sơ-ra-ên; các người sẽ biết Ta là Chúa Giê-hô-va. Thật vậy, bởi chúng nó lừa dối dân Ta mà rằng:**

Bình an; mà chẳng có bình an chi hết. Khi có ai xây tường, này, chúng nó trét vôi chưa sùi bọt lên! Hãy nói cùng những kẻ trét vôi chưa sùi bọt rằng tường ấy sẽ xiêu đổ. Mưa to sẽ xảy đến. Hơi mưa đá lớn, bay sẽ sa xuống; và gió bão sẽ xé rách nó. Này, khi tường sụp xuống, người ta há chẳng nói cùng các người rằng: Chớ nào vôi mà các người đã trét trên tường ở đâu? Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Ta sẽ nhân giận khiến gió bão xé rách nó; Ta sẽ nhân cơn thịnh nộ sai mưa dầm đến, và nhân sự tức giận sai mưa đá lớn phá diệt nó. Cũng vậy, Ta sẽ dỡ cái tường mà các người đã trét vôi chưa sùi bọt, xô nó suốt đất, đến nỗi chân nền bày ra. Tường sẽ đổ, các người sẽ bị diệt giữa nó, và biết rằng Ta là Đức Giê-hô-va. Ta sẽ làm trọn cơn giận nghịch cùng tường và kẻ trét vôi chưa sùi bọt như vậy; và Ta sẽ nói cùng các người rằng: Tường chẳng còn nữa, kẻ trét vôi cũng vậy; tức là các tiên tri của Y-sơ-ra-ên nói tiên tri về Giê-ru-sa-lem, xem sự hiện thấy bình an cho thành ấy, mà không có bình an, Chúa Giê-hô-va phán vậy. Hỡi con người, người khá xây mặt nghịch cùng các con gái của dân người, là những kẻ nói tiên tri bởi lòng riêng mình; và người khá nói tiên tri nghịch cùng chúng nó. Bảo chúng nó rằng: Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Khốn cho những đàn bà vì mọi cùi tay may gối, và y theo tầm thước mà làm khăn cho đầu, để sẵn linh hồn. Ừa, kìa! các người muốn sẵn linh hồn dân Ta, và giữ linh hồn nó để làm lợi cho mình hay sao? Các người vì mấy nhúm mạch nha, mấy miếng bánh mà làm nhục Ta giữa dân Ta, các người nói dối dân Ta, là kẻ nghe lời dối trá các người, để mà giết những kẻ không đáng chết, cho sống những kẻ không đáng sống. Vậy nên, Chúa Giê-hô-va phán như vậy: Này, Ta ghét những cái gối của các người, vì bởi đó các người sẵn linh hồn như đánh bẫy chim; Ta sẽ xé ra khỏi cánh tay các người, và thả linh hồn mà các người đã sẵn, như chim bay đi. Ta cũng sẽ xé khăn các người, cứu dân Ta ra khỏi tay các người, chúng nó sẽ không ở trong tay các người để bị sẵn nữa; bấy giờ các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va. Vì các người lấy sự dối trá làm buồn lòng kẻ công bình mà Ta chưa từng làm cho lo phiền, và các người làm mạnh tay kẻ dữ dặt nó không xây bỏ đường xấu mình để được sống, vì cố đó, các người sẽ không thấy sự hiện thấy thịnh phờ, và không bói khoa nữa. Ta sẽ cứu dân Ta thoát khỏi tay các người, và các người sẽ biết Ta là Đức Giê-hô-va.

Bây giờ chúng ta cùng trở lại với Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện cho các môn đồ của Ngài, được chép trong Giăng đoạn 17:11: **Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.**

Bản King James version chép: <sup>11</sup>And now <sup>G3765</sup> I am <sup>G1510</sup> no <sup>G3765</sup> more <sup>G2089</sup> in the world <sup>G2889</sup>, but these <sup>G3778</sup> are in the world <sup>G2889</sup>, and I come <sup>G2064</sup> to thee. Holy <sup>G40</sup> Father <sup>G3962</sup>, keep <sup>G5083</sup> through <sup>G1722</sup> thine <sup>G4675</sup> own name <sup>G3686</sup> those <sup>G846</sup> whom <sup>G3739</sup> thou hast given <sup>G1325</sup> me, that they may be one <sup>G1520</sup>, as we are.

Đây không phải là lời cầu nguyện riêng tư của Đức Chúa Jêsus Christ với Đức Chúa Cha, vì đang khi Đức Chúa Jêsus phán dạy các môn đồ của Ngài về việc Ngài sẽ trở về với Đức Chúa Cha, cùng những công việc mà các môn đồ của Ngài phải làm, sau khi Ngài bị các thầy tế lễ cả thành Giê-ru-sa-lem bắt giao nộp Ngài cho dân ngoại, để mượn tay dân ngoại mà giết Ngài, thì ngay trước mặt các môn đồ của mình, Chúa Jêsus đã cầu nguyện với Đức Chúa Cha và các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã được nghe toàn bộ các Lời Ngài đã nói với Đức Chúa Cha. Điều này rất quan trọng, bởi vì các Lời này sẽ được chép xuống và truyền dạy lại cho hết thảy những người sẽ tin đến Danh Đức Chúa Jêsus Christ và các Lời của Đức Chúa Jêsus Christ - Đáng cứu chuộc nhân loại đã nói với Giê-hô-va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, Quan án công bình, thì các Lời đó là Giao-ước, là sự Bảo lãnh, vì kể từ khi Đức Chúa Jêsus Christ phục sinh và trở về với Đức Chúa Cha, thì Ngài là **Đấng trung bảo của Giao-ước mới**, điều đó có nghĩa là hết thảy những người nào đạt được tiêu chuẩn như Đức Chúa Jêsus Christ đã trình dâng lên Đức Chúa Cha, thì người đó sẽ **được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc cho linh hồn mình**, mà bước đầu tiên của Giao-ước mới đó là Thánh-Linh của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ được ban cho những người được Ngài bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha. Bấy giờ, Đức Thánh-Linh sẽ dắt dẫn những người đó vào trong các **Lẽ thật** của Ngài, còn được gọi là **Luật pháp của Thánh-Linh sự sống**, cũng được gọi là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**. Chỉ khi nào linh hồn người tin Chúa được nuôi dưỡng bằng **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, là **Tin-Lành** thật, thì linh hồn người đó mới được tái sanh, như Lời Chúa có chép:

1 Phi-e-rơ 1:1-25: **Phi-e-rơ, sứ đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, gửi cho những người kiều ngụ rải rác**

trong xứ Bông, Ga-la-ti, Cáp-ba-đốc, A-si và Bi-thi-ni, là những người được chọn, theo sự biết trước của Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, và được nên thánh bởi Đức Thánh Linh, dâng vâng phục Đức Chúa Jêsus Christ và có phần trong sự rải huyết Ngài: nguyên xin ân điển và bình an thêm lên cho anh em! Ngợi khen Đức Chúa Trời, là Cha Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, Ngài lấy lòng thương xót cả thể khiến chúng ta lại sanh, dâng chúng ta nhờ sự Đức Chúa Jêsus Christ sống lại từ trong kẻ chết mà có sự trông cậy sống, là cơ nghiệp không hư đi, không ô ւế, không suy tàn, để dành trong các tầng trời cho anh em, là kẻ bởi đức tin nhờ quyền phép của Đức Chúa Trời giữ cho, để được sự cứu chuộc gần hiện ra trong kỳ sau rốt! Anh em vui mừng về điều đó, dấu hiện nay anh em vì sự thử thách trăm bề buộc phải buồn bã ít lâu; hầu cho sự thử thách đức tin anh em quý hơn vàng hay hư nát, dầu đã bị thử lửa, sanh ra ngợi khen, tôn trọng, vinh hiển cho anh em khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Ngài là Đấng anh em không thấy mà yêu mến; dầu bây giờ anh em không thấy Ngài, nhưng tin Ngài, và vui mừng lắm một cách không xiết kể và vinh hiển: nhận được phần thưởng về đức tin anh em, là sự cứu chuộc linh hồn mình. Về sự cứu chuộc đó, các đấng tiên tri đã tìm tòi suy xét, và đã nói tiên tri về ân điển định sẵn cho anh em: nghĩa là tìm cho biết thời kỳ nào và thời kỳ cách nào mà Thánh Linh Đấng Christ ở trong lòng mình đã chỉ cho, là khi làm chứng trước về sự đau đớn của Đấng Christ và về sự vinh hiển sẽ theo sau. Các đấng ấy đã được tỏ cho rằng chẳng phải vì mình, bèn là vì anh em mà truyền ra những điều đó, là những điều hiện nay đã rao cho anh em, bởi những người nhờ Đức Thánh Linh từ trên trời sai xuống, mà giảng Tin Lành cho anh em; các thiên sứ cũng ước ao xem thấu những sự đó. Vậy, anh em hãy bền chí như thể thất lưng, hãy tiết độ, lấy sự trông cậy trọn vẹn đợi chờ ơn sẽ ban cho mình trong khi Đức Chúa Jêsus Christ hiện ra. Anh em đã nên như con cái hay vâng lời, thì chớ có làm theo sự dâm dục, là sự cai trị trong anh em ngày trước, về lúc anh em còn mê muội. Nhưng, như Đấng gọi anh em là thánh, thì anh em cũng phải thánh trong mọi cách ăn ở mình, bởi có chép rằng: Hãy nên thánh, vì Ta là thánh. Nếu anh em xưng Đấng không tây vị anh em, xét đoán từng người theo việc họ làm, bằng Cha, thì hãy lấy lòng kính sợ mà ăn ở trong thời kỳ ở trọ đời này, vì biết rằng chẳng phải bởi vật hay hư nát như bạc hoặc vàng mà anh em đã được chuộc khỏi sự ăn ở không ra chi của tổ tiên truyền lại cho mình, bèn là bởi huyết báu Đấng Christ, dường như huyết của chiên con không lỗi không vít, đã định sẵn trước buổi sáng thế, và hiện ra trong cuối các thời kỳ vì cơ anh em, là kẻ nhân Đức Chúa Jêsus tin đến Đức Chúa Trời, tức là Đấng đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, và ban sự vinh hiển cho Ngài đến nỗi đức tin và sự trông cậy anh em được nương nhờ Đức Chúa Trời. Anh em đã vâng theo lẽ thật làm sạch lòng mình, dâng có lòng yêu thương anh em cách thật thà, nên hãy yêu nhau sốt sắng hết lòng; anh em đã được tái sanh, chẳng phải bởi giống hay hư nát, nhưng bởi giống chẳng hư nát, là bởi Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Vì, mọi xác thịt ví như cỏ, mọi sự vinh hiển của nó ví như hoa cỏ. Cỏ khô, hoa rụng, nhưng Lời Chúa còn lại đời đời. Và Lời đó là Tin Lành đã giảng ra cho anh em.

Thời kỳ sau rốt này, những người được đào tạo từ các trường mà người ta gọi là trường thần học, đều nói cùng một giọng, cùng một tín lý do họ tự đặt ra, đó là *hễ ai kêu cầu Danh của Đức Chúa Jêsus Christ thì linh hồn người đó được cứu*, đó là các lời mà người ta trích dẫn một câu trong cả một bài giảng của sứ đồ Phao-lô, trong thư sứ đồ Phao-lô gửi cho người Rô-ma. Rô-ma 10 câu 13: *Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu*.

Trong thực tế, người ta không thể xây một ngôi nhà bằng một viên đá, hay là một viên gạch, mà người ta phải xây nhà bắt đầu từ Đá góc nhà cùng với các viên đá được chọn theo một tiêu chuẩn rõ ràng để xây dựng theo Đá góc nhà, chứ không phải bất kỳ vật gì gọi là đá mà được dùng vào công việc xây dựng này.

Đức Thánh-Linh đã dùng sứ đồ Phao-lô để những lời dạy dỗ này tới những người tin Chúa tại thành Rô-ma, hầu cho họ hiểu được nguyên tắc của sự cứu chuộc mà mọi người tin Chúa phải tôn trọng và làm theo.

Rô-ma 10:1-17: *Hỡi anh em, sự ước ao trong lòng tôi và lời tôi vì dân Y-sơ-ra-ên cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, ấy là cho họ được cứu. Vì tôi làm chứng cho họ rằng họ có lòng sốt sắng về Đức Chúa Trời, nhưng lòng sốt sắng đó là không phải theo trí khôn. Bởi họ không nhận biết sự công bình của Đức Chúa Trời và tìm cách lập sự công bình riêng của mình, nên không chịu phục sự công bình của Đức Chúa Trời; vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, dâng xưng mọi kẻ tin là công bình. Vả, Môi-se luận sự công bình đến bởi luật pháp cách này: Hễ ai làm theo điều đó thì nhờ đó mà sống. Nhưng sự công bình đến bởi đức tin, thì nói như vậy: Chớ nói trong lòng người rằng: Ai sẽ lên trời? ấy là để đem Đấng Christ*

xuống; hay là: Ai sẽ xuống vực sâu? ấy là để đem Đấng Christ từ trong kẻ chết lại lên. Nhưng nói làm sao? Đạo ở gần người, ở trong miệng và trong lòng người. Ấy là đạo đức tin mà chúng ta giảng dạy. Vậy nếu miệng người xưng Đức Chúa Jêsus ra và lòng người tin rằng Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại, thì người sẽ được cứu; vì tin bởi trong lòng mà được sự công bình, còn bởi miệng làm chứng mà được sự cứu chuộc. Và, Kinh-Thánh nói rằng: Kẻ nào tin Ngài sẽ chẳng bị hổ thẹn. Trong người Giu-đa và người Gờ-réc không có sự phân biệt gì hết, vì họ có chung một Chúa, giàu ơn đối với mọi kẻ kêu xin Ngài. Vì ai kêu cầu Danh Chúa thì sẽ được cứu. Nhưng họ chưa tin Ngài thì kêu cầu sao được? Chưa nghe nói về Ngài thì làm thế nào mà tin? Nếu chẳng ai rao giảng, thì nghe làm sao? Lại nếu chẳng ai được sai đi, thì rao giảng thế nào? như có chép rằng: Những bàn chân kẻ rao truyền tin lành là tốt đẹp biết bao! Nhưng chẳng phải mọi người đều nghe theo tin lành đâu; vì Ê-sai có nói rằng: Lạy Chúa, ai tin lời chúng tôi rao giảng? Như vậy, đức tin đến bởi sự người ta nghe, mà người ta nghe, là khi Lời của Đấng Christ được rao giảng.

Trước hết người tin Chúa phải hiểu ý nghĩa của câu 4: vì Đấng Christ là sự cuối cùng của luật pháp, đặt xưng mọi kẻ tin là công bình. Bản King James version chép: <sup>4</sup>For Christ <sup>G5547</sup> is the end <sup>G5056</sup> of the law <sup>G3551</sup> for righteousness <sup>G1343</sup> to every <sup>G3956</sup> one <sup>G3956</sup> that believeth <sup>G4100</sup>.

Chữ sự cuối cùng - the end <sup>G5056</sup> chép trong câu 4 này không có nghĩa là phá bỏ luật pháp, nhưng là đích cuối cùng mà mọi người nào muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình phải đạt tới.

Bản The Amplified Bible chép: For Christ is the end of the Law [the limit at which it ceases to be, for the Law leads up to Him Who is the fulfillment of its types, and in Him the purpose which it was designed to accomplish is fulfilled. That is, the purpose of the Law is fulfilled in Him] as the means of righteousness (right relationship to God) for everyone who trusts in and adheres to and relies on Him.

Có nghĩa là: Đấng Christ là sự cuối cùng của Luật pháp [ là giới hạn khi Luật pháp không còn tồn tại, vì Luật pháp dẫn loài người đến với Ngài, là Đấng hoàn thành mọi điều thuộc về Luật pháp, vì trong Ngài mà mục đích Luật pháp được thiết kế để hoàn thành công việc phải được ứng nghiệm. Có nghĩa là mục đích của Luật pháp được hoàn thành trong Đức Chúa Jêsus Christ ] như là biện pháp của sự công bình (mối quan hệ với Đức Chúa Trời) cho tất cả những ai tin cậy, tuân theo và nương dựa nơi Ngài.

Chữ kêu cầu Danh Chúa - call upon the name of the Lord chép trong câu 13 trên, đó là chữ ἐπικαλέομαι - epikaleomai, số 1941 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: cầu khẩn đích Danh của Chúa trong sự cầu xin được cứu giúp, trong sự thờ phượng, trong sự biện luận để được sự tha tội, trong sự làm chứng, trong sự quyết định, trong sự đề nghị được giải quyết vấn đề;

Câu 13 này là sứ đồ Phao-lô đã nhắc lại Lời Đức Giê-hô-va đã phán với muôn dân trên đất này qua tiên tri Giê-ên, đó là: “Hỡi con cái Si-ôn, các người hãy nức lòng vui vẻ và mừng rỡ trong Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người! Vì Ngài ban mưa phải thời cho các người về mùa đầu, và xuống mưa dồi dào về mùa đầu và mùa cuối cho các người nơi tháng đầu tiên. Những sân sẽ đầy lúa mì, những thùng tràn rượu mới và dầu. Ta sẽ đền bù cho các người về mấy năm đã bị cắn phá bởi cào cào, sâu lột vỏ, sâu keo, và châu chấu, là đạo binh lớn mà Ta đã sai đến giữa các người. Các người sẽ đủ ăn và được no nê. Các người sẽ ngợi khen Danh Giê-hô-va Đức Chúa Trời mình, là Đấng đã xử với các người cách lạ lùng. Rồi dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Các người sẽ biết rằng Ta ở giữa Y-sơ-ra-ên, biết rằng Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời các người, và chẳng có ai khác; dân Ta sẽ không hề bị xấu hổ nữa. Sau đó, Ta sẽ đổ Thần Ta trên cả loài xác thịt; con trai và con gái các người sẽ nói tiên tri; những người già cả các người sẽ thấy chiêm bao, những kẻ trai trẻ các người sẽ xem sự hiện thấy. Trong những ngày đó, dầu những đầy tớ trai và đầy tớ gái, Ta cũng đổ Thần Ta lên. Ta sẽ tỏ những sự lạ ra trong các tầng trời và trên đất: tức là máu lửa, và những trụ khói. Mặt trời sẽ đổi ra tối tăm, mặt trăng ra máu, trước khi ngày lớn và kinh khiếp của Đức Giê-hô-va chưa đến. Bấy giờ ai cầu khẩn Danh Đức Giê-hô-va thì sẽ được cứu; vì theo Lời Đức Giê-hô-va, thì ở trên núi Si-ôn và trong Giê-ru-sa-lem, sẽ có những người trốn khỏi, và trong những người còn sống sót, sẽ có kẻ mà Đức Giê-hô-va kêu gọi.” (Giê-ên 2:23-32)

Chữ cầu khẩn - call <sup>H7121</sup> on chép trong câu 32 trên, đó là chữ קָרָא - qara, số 7121 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: sự kêu khóc, sự kêu gọi, sự công bố, sự tuyên bố, sự đọc lớn tiếng, sự nói đến, sự rao giảng, sự được

**gọi tên, sự được chọn, sự nói, sự tôn cao Danh Chúa;**

Sự cầu khẩn đây không chỉ nói về sự người ta cầu nguyện với Chúa xin được cứu giúp, mà là Danh Chúa phải được xưng ra trong khi thờ phượng, trong đức tin, trong sự cầu nguyện, trong sự công bố Lời Chúa, trong sự tỏ ra những sự mình tin cậy nơi Danh Chúa, để làm chứng về Chúa, để cảm tạ Chúa, để cầu xin ơn giúp đỡ, nghĩa là những lời cầu nguyện trong đức tin có sự hiểu biết về Danh Đức Giê-Hô-Va.

Sứ đồ Phao-lô đã nói rõ về điều kiện khiến người ta sẽ kêu cầu Danh Chúa, đó là **phải có người được sai đi rao giảng Tin-Lành, để giúp cho người ta hiểu được sự công bình của Đức Chúa Trời thông qua các mạng lệnh cùng các điều răn mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người, mà trước hết là cho dân Y-sơ-ra-ên, để qua dân Y-sơ-ra-ên mà muôn dân trên đất này được biết Danh Đức Giê-Hô-Va.**

Đó là nguyên tắc của Nước Đức Chúa Trời về sự làm chứng cho muôn dân trên đất này, thông qua tuyển dân của Đức Chúa Trời. Cho đến tận thời kỳ sau rốt này, rất nhiều tổ chức được gọi là Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ đã không làm trọn phần trách nhiệm của mình, là tôn cao Danh của Đức Chúa Jêsus Christ. Thế gian đã không nhận biết Đức Chúa Trời vì họ không thấy quyền phép của Đức Chúa Trời trong các tổ chức đó, thay vào đó người ta coi Hội-Thánh Tin-Lành cũng giống như các tôn giáo khác vậy, đó là vì những người lãnh đạo các tổ chức gọi là Hội-Thánh đó, không phải là người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chỉ định, ngay cả những Hội-Thánh đã từng được Đức Thánh-Linh thăm viếng và các phép lạ đã xảy ra và người ta đã kéo nhau tới đó không phải để được nghe mà biết Luật pháp của Đức Chúa Trời, nhưng là để thân thể xác thịt họ được chữa lành, để được giải cứu hoặc để được nghe lời tiên tri, là những sự lạ lùng, sau rồi người ta cũng lui đi, vì tại nơi đó, Lời Đức Chúa Trời không được tôn cao, lẽ thật của Lời Chúa không được rao giảng. Lửa tắt vì thiếu củi thể nào, thì khi Lời của Đức Chúa Trời không được tôn cao, thì người ta sẽ lui đi, bởi nếu tại đó Lời Đức Chúa Trời không được tôn cao, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ không kéo người ta đến nơi đó.

Các hội chúng với các toà nhà được gọi là nhà thờ, trở thành nơi người ta nhóm lại thờ phượng Chúa, chứ không phải là nơi mà Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời được tôn cao như đáng phải có. Nếu Danh Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời không được tôn cao, thì những người sinh hoạt tại những nơi đó không thể hiệp một với Đức Chúa Trời, càng không thể hiệp một với Đức Chúa Jêsus Christ, bởi vì tại nơi đó người ta không yêu Đức Chúa Jêsus Christ theo như Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về những người yêu mến Ngài phải có, đó là:

**Giăng 14:21: Ai có các điều răn của Ta và vâng giữ lấy, ấy là kẻ yêu mến Ta; người nào yêu mến Ta sẽ được Cha Ta yêu lại, Ta cũng sẽ yêu người, và tỏ cho người biết Ta.**

Danh Đức Chúa Jêsus được xưng là Lời Đức Chúa Trời, mà trong Lời của Đức Chúa Trời có hai phần. Phần hằng còn đến muôn đời, thuộc về thần linh và sự sống, được gọi là Lẽ thật, là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Phần này được giấu khỏi loài người xác thịt, nhưng sẽ được tỏ ra bởi Đức Thánh-Linh cho những người hằng ở trong Lời của Đức Chúa Trời (Giăng 8:31-32).

Phần được chép thành văn tự (**chữ**) trong Kinh-Thánh, là phần thuộc về xác thịt, được gọi là **luật pháp của tội lỗi**, vì luật pháp được chép thành văn tự chỉ ra cho người ta biết tội lỗi. Luật pháp này được gọi là con đường dẫn loài người ra khỏi nơi tối tăm tới nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời. Luật pháp này được gọi là thầy giáo dạy dẫn loài người chúng ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng cứu chuộc.

Đức Thánh-Linh biết rõ ai là người yêu mến Lời Đức Chúa Trời, mà sự thuộc lòng mười điều răn không phải là dấu hiệu của sự yêu mến Lời Đức Chúa Trời, vì Đức Thánh-Linh cân nhắc cái lòng và nếu có ai yêu Đức Chúa Trời thì Đức Chúa Trời biết người đó. Những người yêu mến Lời của Đức Chúa Trời sẽ được Đức Thánh-Linh tỏ cho người ấy những sự có trong Lời của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán.

Người nào yêu mến Lời Đức Chúa Trời sẽ không vi phạm các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, dù chỉ một chấm hay một nét được chép trong các mạng lệnh của Đức Chúa Trời.

Để khiến cho người ta nhận biết Đức Chúa Trời và yêu mến Lời Đức Chúa Trời, thì phải có những người được Đức Thánh-Linh sai đi, chứ không phải là những người tự mình vào trong các trường thần học, để sau vài năm học trong đó người ta sẽ được tấn phong làm chức vụ của người rao giảng Tin-Lành như người ta đã nghĩ. Trái lại, những người nào tự ý chọn cho mình chức vụ đó (mà chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời mới có quyền chỉ định và chọn những người nào thuộc về Ngài mới được giữ mà thôi) sẽ chẳng bao giờ được hưởng cơ nghiệp cứu chuộc của Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó cũng không được Đức Thánh-Linh ấn chứng cho được sự xúc dầu như người ta đã cho rằng, hành động của họ là dâng mình hầu việc Chúa!

Chúng ta hãy đọc cho kỹ Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha: **Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.** (Giăng 17:11)

Các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đều là những người mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha đã chọn từ trước khi sáng thế và khi Đức Chúa Jêsus Christ bắt đầu thi hành chức vụ trên đất này, Ngài mới đến với từng người trong mười hai môn đồ đầu tiên của Ngài, để gọi họ, chứ không có người nào trong số mười hai môn đồ đó tự ý đến với Ngài để được làm môn đồ Ngài. Vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ ràng, các môn đồ của Ngài đều do Đức Chúa Cha chỉ định và giao phó cho Ngài và Đức Chúa Jêsus Christ đã không chọn thêm người nào làm môn đồ mình, ngoài mười hai người được Đức Chúa Cha giao phó cho Ngài và đó là nguyên tắc không bao giờ thay đổi, vì Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rõ về các chức vụ hầu việc Đức Chúa Trời đều do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha chọn và lập từ trước khi sáng thế.

**Mác 10:35-40: Bấy giờ, Gia-cơ và Giăng, hai con trai Xê-bê-đê, đến gần Ngài mà thưa rằng: Lạy thầy, chúng tôi muốn thầy làm thành điều chúng tôi sẽ xin. Ngài hỏi rằng: Các người muốn Ta làm chi cho? Thưa rằng: Khi thầy được vinh hiển, xin cho chúng tôi một đĩa ngồi bên hữu, một đĩa bên tả. Nhưng Đức Jêsus phán rằng: Các người không biết điều mình xin. Các người có uống được chén Ta uống, và chịu được phép báp-tem Ta chịu chăng? Thưa rằng: Được. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Các người sẽ uống chén Ta uống, và sẽ chịu phép báp-tem Ta chịu; nhưng chỉ như ngồi bên hữu và bên tả Ta thì không phải tự Ta cho được: ấy là thuộc về người nào mà điều đó đã dành cho.**

Ngay cả khi người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ và thờ phượng Ngài, hoặc mong được hiểu biết nhiều về Lời Chúa trong Kinh-Thánh, thì cũng không phải vì người ta ham muốn như vậy thì sẽ được như vậy, vì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ các tạo vật của Ngài, vì lời chưa ra khỏi miệng người ta, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã biết trọn cả rồi. Bởi đó mà những người không được Chúa chỉ định, mà tự ý mình nhảy vào chức vụ chăn bầy chiên của Đức Chúa Jêsus Christ, thì chẳng có người nào được hiểu biết Lời của Đức Chúa Trời, bởi vì hành động của những người đó đã bị Đức Chúa Jêsus Christ coi là **quân trộm cướp** (Giăng 10:8).

**Ma-thi-ơ 11:25-30: Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha. Hỡi những kẻ mệt mỏi và gánh nặng, hãy đến cùng Ta, Ta sẽ cho các người được yên nghỉ. Ta có lòng nhu mì, khiêm nhường; nên hãy gánh lấy ách của Ta, và học theo Ta; thì linh hồn các người sẽ được yên nghỉ. Vì ách Ta dễ chịu và gánh Ta nhẹ nhàng.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã từng phán với những người đến nghe Ngài giảng rằng, Nước Đức Chúa Trời thuộc về những người giống như con trẻ, nghĩa có đức tin trong sáng, biết lắng nghe và vâng Lời Đức Chúa Trời.

**Ma-thi-ơ 19:13-15: Khi ấy, người ta đem các con trẻ đến, dâng Ngài đặt tay trên mình và cầu nguyện cho chúng nó; môn đồ quở trách những người đem đến. Song Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy để con trẻ đến cùng Ta, đừng ngăn trở; vì nước thiên đàng thuộc về những kẻ giống như con trẻ ấy. Ngài bèn đặt tay trên chúng nó, rồi từ đó mà đi.**

Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha rằng, Ngài sẽ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, nghĩa là Ngài đã hoàn thành việc làm chứng cho Lẽ thật và các môn đồ của Ngài đã được nghe Ngài giảng dạy những Lời mà Đức Chúa Cha đã truyền cho Ngài, đó là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, chứ không phải là luật pháp đã được chép thành văn tự trong Kinh-Thánh, và các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ đã nhờ quyền phép của những Lời đó mà nhận biết Ngài (Lời Đức Chúa Trời) đến từ Đức Chúa Cha. Chính các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ sẽ tiếp tục làm công việc mà Đức Chúa Jêsus Christ đã làm, là làm chứng về Ngài cho muôn dân trong thế gian này và như vậy, các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, trừ Giu-đa Ích-ca-ri-ốt ra, đều thuộc về Đức Chúa Cha và họ cần được Đức Chúa Cha gìn giữ trong Danh của Đức Chúa Cha, nghĩa họ cần được gìn giữ trong Luật pháp trọn vẹn của Đức Chúa Trời, cả Luật pháp văn tự và Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, còn được gọi là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, vì Lời Đức Chúa Trời là ảnh tượng và bản tánh của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa có chép:

**Rô-ma 1:16-25: Thật vậy, tôi không hổ thẹn về Tin Lành đâu, vì là quyền phép của Đức Chúa Trời**

để cứu mọi kẻ tin, trước là người Giu-đa, sau là người Gờ-réc (*Greek - Hy-lạp*); vì trong Tin Lành này có bày tỏ sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi đức tin mà được, lại dẫn đến đức tin nữa, như có chép rằng: Người công bình sẽ sống bởi đức tin. Và, cơn giận của Đức Chúa Trời từ trên trời tỏ ra nghịch cùng mọi sự không tin kính và mọi sự không công bình của những người dùng sự không công bình mà bắt hiếp lẽ thật. Vì điều chi có thể biết được về Đức Chúa Trời thì đã trình bày ra cho họ, Đức Chúa Trời đã tỏ điều đó cho họ rồi, bởi những sự trọn lành của Ngài mắt không thấy được, tức là quyền phép đời đời và bản tánh Ngài, thì từ buổi sáng thế vẫn sờ sờ như mắt xem thấy, khi người ta xem xét công việc của Ngài. Cho nên họ không thể chữa mình được, vì họ đã biết Đức Chúa Trời, mà không làm sáng Danh Ngài là Đức Chúa Trời, và không tạ ơn Ngài nữa; song cứ lầm lạc trong lý tưởng hư không, và lòng ngu dốt đầy những sự tối tăm. Họ tự xưng mình là khôn ngoan, mà trở nên điên dại; họ đã đổi vinh hiển của Đức Chúa Trời không hề hư nát lấy hình tượng của loài người hay hư nát, hoặc của điệu, thú, côn trùng. Cho nên Đức Chúa Trời đã phó họ sa vào sự ô uế theo lòng ham muốn mình, đến nỗi tự làm nhục thân thể mình nữa, vì họ đã đổi lẽ thật Đức Chúa Trời lấy sự dối trá, kính thờ và hầu việc loài chịu dựng nên thế cho Đấng dựng nên, là Đấng đáng khen ngợi đời đời! A-men.

Cô-lô-se 1:12-20: Hãy tạ ơn Đức Chúa Cha, Ngài đã khiến anh em có thể dự phần cơ nghiệp của các thánh trong sự sáng láng: Ngài đã giải thoát chúng ta khỏi quyền của sự tối tăm, làm cho chúng ta dời qua nước của Con rất yêu dấu Ngài, trong Con đó chúng ta có sự cứu chuộc, là sự tha tội. Ấy chính Ngài là hình ảnh của Đức Chúa Trời không thấy được, là Đấng sanh ra đầu hết thảy mọi vật dựng nên. Vì muôn vật đã được dựng nên trong Ngài, bất luận trên trời, dưới đất, vật thấy được, vật không thấy được, hoặc ngôi vua, hoặc quyền cai trị, hoặc chấp chánh, hoặc cầm quyền, đều là bởi Ngài và vì Ngài mà được dựng nên cả. Ngài có trước muôn vật, và muôn vật đứng vững trong Ngài. Ấy cũng chính Ngài là đầu của thân thể, tức là đầu Hội thánh. Ngài là ban đầu sanh trước nhất từ trong những kẻ chết, hầu cho trong mọi vật, Ngài đứng đầu hàng. Vì chưng Đức Chúa Trời đã vui lòng khiến mọi sự đầy đặn của mình chứa trong Ngài, và bởi huyết Ngài trên thập tự giá, thì đã làm nên hòa bình, khiến muôn vật dưới đất trên trời đều nhờ Ngài mà hòa thuận cùng chính mình Đức Chúa Trời.

Loài người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên bằng hơi thở của Ngài, được dựng nên theo ảnh tượng Ngài mà hơi thở của Đức Chúa Trời còn được gọi là **tâm hồn**, là **thần của Đức Chúa Trời**.

Lê-vi ký 26:11-13: Ta sẽ lập chỗ ở Ta giữa các người, tâm hồn Ta không hề ghé gớm các người đâu. Ta sẽ đi giữa các người, làm Đức Chúa Trời các người, và các người sẽ làm dân Ta. Ta là Giê-hô-va, Đức Chúa Trời của các người, Đấng đã đem các người ra khỏi xứ Ê-díp-tô, hầu cho khỏi làm tội mọi. Ta đã bẻ gãy cái ách của các người, làm cho các người đi ngược đầu lên.

Chữ **tâm hồn** Ta - my soul<sup>H5315</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ **נֶפֶשׁ** - nephesh, số 5315 ra từ chữ **נָפַח** - naphash, số 5314 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **hồn, bản thân, hơi thở, sự ham muốn, sự ao ước, sự cảm động, sự cảm xúc, tình yêu, tinh thần, ý muốn, tấm lòng, thực chất căn bản của sự sống**;

Đức Chúa Jêsus Christ đã cầu xin Chúa Đức Chúa Cha: Con không ở thế gian nữa, nhưng họ còn ở thế gian, và Con về cùng Cha. Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như chúng ta vậy. (Giăng 17:11).

*Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha, sẽ gìn giữ các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ trong Danh Ngài như thế nào?*

2 Sa-mu-ên 7:1-16: Khi vua đã ngự trong cung mình, và Đức Giê-hô-va đã giải cứu người khỏi các kẻ thù nghịch chung quanh mình, khiến cho người được bình an, thì vua nói cùng tiên tri Na-than rằng: Hãy xem, ta ngự trong cái cung bằng bá hương, còn hòm của Đức Chúa Trời lại ở dưới màn trướng. Na-than thưa cùng vua rằng: Hễ trong lòng vua có ý làm gì, thì hãy làm, vì Đức Giê-hô-va ở cùng vua. Nhưng trong lúc ban đêm, có Lời của Đức Giê-hô-va phán cùng Na-than rằng: Hãy đi nói cùng Đa-vít, tôi tớ Ta, rằng: Đức Giê-hô-va phán như vậy: Người há sẽ xây cho Ta một cái đền để Ta ngự tại đó sao? Người biết từ ngày Ta đưa dân Y-sơ-ra-ên ra khỏi xứ Ê-díp-tô cho đến ngày nay, Ta chẳng có ngự trong đền nào, nhưng hằng đi đó đây dưới trại và nhà tạm. Khắp nơi nào Ta ngự qua với dân Y-sơ-ra-ên, Ta há có phán Lời gì cùng một trưởng nào trong các chi phái Y-sơ-ra-ên, là kẻ Ta dặn chặn dân sự Ta, sao? Ta há có

phán cùng chúng nó rằng: Cớ sao các người không dựng cho Ta một đền thờ bằng gỗ bá hương? Vậy bây giờ, người hãy nói cùng Đa-vít, kẻ tôi tớ Ta, như vậy: Đức Giê-hô-va vạn quân có phán như vậy: Ta đã gọi người từ giữa đồng cỏ, từ nơi người chăn chiên, đặt lập người làm kẻ dẫn dắt dân Y-sơ-ra-ên của Ta. Ta đã ở cùng người trong mọi công việc người làm, tuyệt diệt các kẻ thù nghịch người khỏi trước mặt người, khiến cho người được danh lớn như danh người sang trọng của thế gian. Ta đã sắm sẵn một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên Ta, làm cho nó chằm rể tại đó, và nó sẽ ở nơi mình, chẳng còn bị quấy rối nữa; các con loài ác sẽ chẳng hà hiếp nó nữa như ngày xưa, tức là như lúc Ta lập quan xét trị dân Y-sơ-ra-ên Ta. Ta đã giải cứu người khỏi các thù nghịch người mà ban bình an cho người. Rốt lại, Đức Giê-hô-va phán hứa rằng Ngài sẽ dựng cho người một cái nhà. Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì Ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và Ta sẽ khiến cho nước nó bền vững. Nó sẽ xây một đền thờ cho Danh Ta, và Ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó bền vững đời đời. Ta sẽ làm cha nó, nó sẽ làm con Ta. Nếu nó phạm tội ác, tất Ta sẽ sửa phạt nó bằng roi và thương vít loài người; nhưng Ta sẽ không rút ân điển Ta khỏi nó như Ta rút khỏi Sau-lơ, là kẻ Ta đã trừ diệt khỏi trước mặt người. Như vậy, nhà người và nước người được bền vững trước mặt người đời đời; ngôi người sẽ được vững lập đến mãi mãi.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Thần Linh tối cao, Ngài không ngự nơi những công trình do tay người ta làm ra, nên khi vua Đa-vít muốn xây cất một đền thờ cho Đức Giê-Hô-Va, thì Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Na-than để phán với vua Đa-vít biết về quyết định của Ngài. Mạng lệnh của Đức Giê-Hô-Va luôn mang ý nghĩa thần linh và sự sống, nên đền thờ mà Đức Giê-Hô-Va đã cho phép Sa-lô-môn, con trai của vua Đa-vít sanh bởi Bát-sê-ba, xây dựng, đó là bóng về đền thờ thật, là thân thể của người tin Chúa, được tái sanh bởi quyền phép của Lễ thật và của Đức Thánh-Linh, được xây dựng theo tiêu chuẩn thánh, mà vật liệu được sử dụng để xây dựng đền thờ này là **Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời**, còn được gọi là **Lễ thật**.

Đức Giê-Hô-Va phán với vua Đa-vít, là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ rằng: **Ta đã sắm sẵn một chỗ cho dân Y-sơ-ra-ên Ta, làm cho nó chằm rể tại đó, và nó sẽ ở nơi mình, chẳng còn bị quấy rối nữa; các con loài ác sẽ chẳng hà hiếp nó nữa như ngày xưa, tức là như lúc Ta lập quan xét trị dân Y-sơ-ra-ên Ta. Ta đã giải cứu người khỏi các thù nghịch người mà ban bình an cho người. Rốt lại, Đức Giê-hô-va phán hứa rằng Ngài sẽ dựng cho người một cái nhà. Khi các ngày người đã mãn, và người ngủ với các tổ phụ người, thì Ta sẽ lập dòng giống người kế vị người, là dòng giống do người sanh ra, và Ta sẽ khiến cho nước nó bền vững. Nó sẽ xây một đền thờ cho Danh Ta, và Ta sẽ khiến cho ngôi cùng nước nó bền vững đời đời.**

Lời Đức Giê-Hô-Va đã phán đó là Lời tiên tri về một dòng dõi ra từ Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ xây dựng cho Danh Ngài một đền thờ và đền thờ đó sẽ là một nơi dành cho dân Y-sơ-ra-ên thật của Ngài ở, vì khi vua Đa-vít qua đời, Đức Giê-Hô-Va sẽ lập dòng dõi của Đa-vít, tức là Sa-lô-môn, là người mà Đức Giê-Hô-Va yêu mến. Tên của **Sa-lô-môn** trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là **“Bình an, Thái bình, Hoà bình”**, nhưng Đức Giê-Hô-Va đã đặt tên cho con trai (thứ mười) của vua Đa-vít, sanh bởi Bát-sê-ba đó là **Giê-đi-đia**.

**2 Sa-mu-ên 12:24-25: Đa-vít an ủi Bát-sê-ba, vợ mình, đến ngủ cùng nàng; nàng sanh một đứa trai, đặt tên là Sa-lô-môn. Đức Giê-hô-va yêu mến Sa-lô-môn, nên Ngài sai đấng tiên tri Na-than đến đặt tên cho nó là Giê-đi-đia, vì Đức Giê-hô-va yêu mến nó.**

**Giê-đi-đia - Jedidiah**<sup>H3041</sup> chép trong câu 25 trên, đó là chữ יְדִידְיָהּ - Yediydeyah, số 3051 ra từ chữ יְדִיד - yedidiah, số 3039 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **“được yêu mến bởi Đức Giê-Hô-Va”**.

Tên của vua Đa-vít trong ngôn ngữ Hê-bơ-rơ có nghĩa là: **“được yêu mến, được yêu quý”**.

Đức Chúa Jêsus Christ - Con một của Đức Chúa Trời được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời gọi Ngài là **“Con yêu dấu của Ngài, đẹp lòng Ngài mọi đường”**.

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã chọn dòng dõi ra từ vua Đa-vít, là dòng dõi được Ngài gọi là **“được yêu mến bởi Đức Giê-Hô-Va”**, đó là bóng về dòng dõi ra từ Đức Chúa Jêsus Christ, không phải là những người mang danh là người tin Đức Chúa Jêsus Christ là Đấng cứu chuộc, mà là những người được Đức Chúa Cha giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ để được Đức Chúa Jêsus Christ dạy dỗ để làm môn đồ Ngài, như Đức Giê-Hô-Va đã chọn Sa-lô-môn, tức là Giê-đi-đia, để xây dựng một đền thờ cho Danh Ngài ngự.

Chúng ta hãy xem Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài về công việc mà các môn đồ của Ngài sẽ tiếp tục thi hành chức vụ làm chứng cho Lễ thật này như thế nào.

**Lu-ca 22:28-30:** **Còn như các người, đã bền lòng theo Ta trong mọi sự thử thách Ta, nên Ta ban nước cho các người, cũng như Cha Ta đã ban cho Ta vậy, để các người được ăn uống chung bàn trong nước Ta, và được ngồi ngai để xét đoán mười hai chi phái Y-sơ-ra-ên.**

**Giăng 15:26-27:** **Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lễ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các người đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.**

Chính các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (mà Giê-đi-đi-a là bóng) sẽ rao giảng Tin-Lành quyền phép của Nước Đức Chúa Trời cho muôn dân trên đất này và khiến muôn dân trở nên môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ. Bất kỳ người nào đạt được tiêu chuẩn là môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ, thì thân thể của người đó sẽ đạt tiêu chuẩn là đền thờ cho Danh Đức Giê-Hô-Va ngự vậy, vì thân thể của người tin Chúa phải là đền thờ của Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép:

**1 Cô-rinh-tô 3:10-17:** **Theo ơn Đức Chúa Trời ban cho tôi, tôi đã lập nền như một tay thợ khéo, mà có kẻ khác cất lên trên; nhưng ai nấy phải cẩn thận về sự mình xây trên nền đó. Vì, chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Jêsus Christ. Nếu có kẻ lấy vàng, bạc, bửu thạch, gỗ, cỏ khô, rơm rạ mà xây trên nền ấy, thì công việc của mỗi người sẽ bày tỏ ra. Ngày đến sẽ tỏ tường công việc đó; nó sẽ trình ra trong lửa, và công việc của mỗi người đáng giá nào, lửa sẽ chỉ ra. Ví bằng công việc của ai xây trên nền được còn lại, thì thợ đó sẽ lãnh phần thưởng mình. Nếu công việc họ bị thiêu hủy, thì mất phần thưởng. Còn về phần người đó, sẽ được cứu, song dường như qua lửa vậy. Anh em há chẳng biết mình là đền thờ của Đức Chúa Trời, và Thánh Linh Đức Chúa Trời ở trong anh em sao? Ví có ai phá hủy đền thờ của Đức Chúa Trời, thì Đức Chúa Trời sẽ phá hủy họ; vì đền thờ của Đức Chúa Trời là thánh, mà chính anh em là đền thờ.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời sẽ qua những người được Ngài chọn và giao phó cho Đức Chúa Jêsus Christ đào tạo, huấn luyện, dạy dỗ, mà trở thành một dòng dõi ra từ Đức Chúa Jêsus Christ và dòng dõi này sẽ được dắt dẫn bởi Đức Thánh-Linh, còn được gọi là Thần của Đức Giê-Hô-Va, đi trong đường lối của Ngài, tức là Luật pháp của Thánh-Linh sự sống. Qua dòng dõi của Đức Chúa Jêsus Christ (*không phải là những người xưng Đức Chúa Jêsus Christ là Chúa mà lại không làm theo Lời Ngài đã phán*) mà thân thể của những người sẽ tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ được nên thánh bằng quyền phép của Lễ thật, là Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời. Công việc đó được thi hành bởi những người được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ và những người đó sẽ được hiệp một với Đức Thánh-Linh trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ.

**1 Giăng 1:1-9:** **Điều có từ trước hết, là điều chúng tôi đã nghe, điều mắt chúng tôi đã thấy, điều chúng tôi đã ngẫm và tay chúng tôi đã sờ, về Lời sự sống; vì sự sống đã bày tỏ ra, chúng tôi có thấy, và đang làm chứng cho, chúng tôi rao truyền cho anh em sự sống đời đời vốn ở cùng Đức Chúa Cha và đã bày tỏ ra cho chúng tôi rồi; chúng tôi lấy điều đã thấy đã nghe mà truyền cho anh em, hầu cho anh em cũng được giao thông với chúng tôi. Vả, chúng tôi vẫn được giao thông với Đức Chúa Cha, và với Con Ngài là Đức Chúa Jêsus Christ. Chúng tôi viết những điều đó cho anh em, hầu cho sự vui mừng của chúng tôi được đầy đầy. Đây là Lời truyền giảng mà chúng tôi đã nghe nơi Ngài và truyền lại cho anh em rằng Đức Chúa Trời là sự sáng, trong Ngài chẳng có sự tối tăm đâu. Ví bằng chúng ta nói mình được giao thông với Ngài, mà còn đi trong sự tối tăm, ấy là chúng ta nói dối và không làm theo lễ thật. Nhưng, nếu chúng ta đi trong sự sáng cũng như chính mình Ngài ở trong sự sáng, thì chúng ta giao thông cùng nhau; và huyết của Đức Chúa Jêsus, Con Ngài, làm sạch mọi tội chúng ta. Ví bằng chúng ta nói mình không có tội chi hết, ấy là chính chúng ta lừa dối mình, và lễ thật không ở trong chúng ta. Còn nếu chúng ta xưng tội mình, thì Ngài là thành tín công bình để tha tội cho chúng ta, và làm cho chúng ta sạch mọi điều gian ác.**

Một điều chúng ta cần phải hiểu, đó là Đức Chúa Jêsus đã cầu xin Đức Chúa Cha: **Lạy Cha thánh, xin gìn giữ họ trong Danh Cha, là Danh Cha đã ban cho Con, để họ cũng hiệp làm một như Chúng Ta vậy.**

Chữ **gìn giữ** - **keep**<sup>G5083</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ **τηρέω** - **tereo**, số 5083 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: **sự canh gác, sự canh chừng để không bị thiếu mất hay là bị tổn thương, sự quan sát, sự theo dõi như**

*con mắt luôn ở trên tạo vật đó, sự ngăn chặn không để cho trốn thoát, sự giữ cho được nguyên vẹn tình trạng của sự trung thành;*

Chữ **trong** - **through**<sup>G1722</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ἔν - en, số 1722 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *thông qua vị trí, thông qua quyền thế, thông qua nơi chốn, thông qua thời gian, thông qua đường lối, thông qua sự quyết đoán, thông qua mối quan hệ hằng còn;*

Chữ **danh** - **the name**<sup>G3686</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ ὄνομα - onoma, số 3686 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *uy quyền, bổn tánh, thanh danh, sự tôn trọng liên quan đến sự biết cách rõ ràng, để chấp nhận, để nhận thức được, cảm nhận được, sự hiểu biết đến cách chắc chắn;*

Chữ **ban cho** - **hast given**<sup>G1325</sup> chép trong câu 11 trên, đó là chữ δίδωμι - didomi, số 1325 của tiếng Hy-lạp, có nghĩa là: *sự đầu tư, sự tặng cho, sự ban cho, sự dành cho, sự bày tỏ cho biết, sự phó cho, sự chuyển nhượng bằng giao ước, người thừa kế, sự giao phó, sự uỷ nhiệm, sự thừa hành;*

**Danh** Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời (Khải huyền 19:13), mà Danh **Jêsus** - Ἰησοῦς, số 2424 trong ngôn ngữ Hy-lạp, ra từ gốc của chữ יְהוֹשֻׁעַ - y<sup>h</sup>oshua, số 3091 của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *“Giê-hô-va là Đấng cứu chuộc”*.

Đức Chúa Jêsus đã nhấn mạnh cụm từ là **Danh Cha đã ban cho Con**, nghĩa là Chúa Jêsus muốn các môn đồ của Ngài sẽ được Đức Chúa Cha thông qua quyền phép của Đấng Tối Cao mà khiến họ được gìn giữ, được bảo vệ như chính Đức Chúa Jêsus Christ đã được bảo vệ, được gìn giữ, được xúc dầu trong chức vụ của một sứ giả được sai đi làm chứng cho Lẽ thật, hầu cho hết thảy những người nào sẽ được các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ giảng dạy, làm chứng cho, thì những người đó sẽ nhận được giá cứu chuộc, như Lời Chúa đã chép.

**Gióp 33:14-30**: *Vì Đức Chúa Trời phán một lần, hoặc hai lần; nhưng người ta không để ý đến. Ngài phán trong chiêm bao, trong dị tượng ban đêm, lúc người ta ngủ mê, nằm ngủ trên giường mình; Bấy giờ Ngài mở lỗ tai loài người, niêm phong Lời giáo huấn mà Ngài dạy cho họ, hầu cho trở loài người khỏi điều họ toan làm, và giấu họ tánh kiêu ngạo, cứu linh hồn họ khỏi cái huyết, và mạng sống khỏi bị gươm giết. Loài người nằm trên giường mình bị đau đớn sửa phạt, và xương cốt người hằng tranh chạm nhau mãi mãi, miệng người bèn lấy làm gớm ghiếc vật thực, và linh hồn người ghét những đồ ăn mỹ vị. Thịt người bị tiêu hao không còn thấy nữa, và xương người, mà trước chẳng thấy được, bèn bị lộ ra. Linh hồn người đến gần cái hầm, và sự sống người xích lại kẻ giết. Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người. Đoạn, người đó sẽ hát trước mặt loài người, mà rằng: “Tôi đã phạm tội, làm hư hoại sự ngay thẳng, song chẳng có ích gì cho tôi. Đức Chúa Trời có giải cứu linh hồn tôi khỏi sa xuống hầm, và sự sống tôi sẽ thấy ánh sáng.”* Kìa, các việc ấy Đức Chúa Trời làm cho loài người; Đến hai lần, hoặc ba lần, đặng khiến linh hồn người trở lại khỏi cái hầm, hầu cho người được ánh sáng kẻ sống chiếu vào cho.

Chữ **kẻ truyền giải** - **interpreter**<sup>H3887</sup> chép trong câu 23 trên, đó là chữ פֹּרֵשׁ - luwts, số 3887 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *người phiên dịch ngôn ngữ, người giải thích, người làm cho sáng tỏ, làm cho hiểu ý nghĩa của ngôn ngữ, đại sứ, sứ giả của vua được sai đi, giáo sư;*

Hết thảy những người được chọn vào dòng dõi thánh, một nước thầy tế lễ của Đức Giê-hô-Va, phải là những người được gọi là **sứ giả** được Đức Chúa Trời sai đi làm **kẻ truyền giải**, nghĩa là làm **người thông dịch ngôn ngữ thiên đàng** cho muôn dân trên đất này, hầu cho loài người vốn đang bị cầm buộc bởi quyền lực của sự tội và sự chết sẽ được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời chiếu vào ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi linh hồn họ, khiến ngọn đèn đó được thấp sáng, giúp cho linh hồn đó nhận biết trách nhiệm của mình, là bắt thân thể xác thịt mình tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo luật pháp công bình của Đức Chúa Trời và bởi công hiệu của Lời Đức Chúa Trời dẫn người ấy đến sự ăn năn để được sự tha tội. Bấy giờ, khi Giê-hô-Va Đức Chúa Trời thấy đức tin của người đó đối với Luật pháp công bình của Ngài, thì Ngài sẽ ban giá cứu chuộc cho người đó.

Danh Đức Chúa Jêsus mang ý nghĩa trách nhiệm của sứ giả được Đức Chúa Trời sai đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, là làm chứng cho Lời hằng sống và bền vững của Đức Chúa Trời, là Lời đã có trong

Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho dân Y-sơ-ra-ên qua Môi-se. Nhưng để có thể hoàn thành được chức vụ này, thì Chúa Jê-sus phải được xúc dầu bằng quyền phép của Đức Thánh-Linh, là Thần Đức Giê-Hô-Va, nên Đức Chúa Jê-sus được gọi là Đấng chịu xúc dầu, nghĩa là Đấng Christ, mà để nhận được sự xúc dầu này, thì Đức Chúa Jê-sus phải hoàn hành trách nhiệm của con người, vâng phục các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, như Chúa Jê-sus đã phán với môn đồ của Ngài.

**Giăng 15:1-10: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài.**

Đức Chúa Jê-sus Christ đã phán với Phi-e-rơ và cũng là phán với những người sẽ làm môn đồ của Ngài:

**Ma-thi-ơ 16:15-19: Ngài phán rằng: Còn các người thì xưng Ta là ai? Si-môn Phi-e-rơ thưa rằng: Chúa là Đấng Christ, con Đức Chúa Trời hằng sống. Bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus phán cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người có phước đó; vì chẳng phải thịt và huyết tỏ cho người biết điều này đâu, bèn là Cha Ta ở trên trời vậy. Còn Ta, Ta bảo người rằng: Người là Phi-e-rơ, Ta sẽ lập Hội thánh Ta trên đá này, các cửa âm phủ chẳng thắng được hội đó. Ta sẽ giao chìa khóa nước thiên đàng cho người; hễ điều gì mà người buộc dưới đất, thì cũng sẽ buộc ở trên trời, và điều gì mà người mở dưới đất, thì cũng sẽ được mở ở trên trời.**

Đức Chúa Jê-sus đã không tự mình đến thế gian này, nhưng Đức Chúa Cha đã sai Ngài đến. Chúa Jê-sus đã sống trong gia đình của Giô-sép, thợ mộc, cho đến khi Đức Chúa Cha gọi Ngài đến với Giăng báp-tít và chịu người làm phép báp-têm cho mình, nghĩa là Chúa Jê-sus đã học tập sự vâng lời và chịu sự sai đi của Đức Chúa Trời và sau khi Ngài đã chịu Giăng báp-tít báp-tem tại sông Giô-đanh, Chúa Jê-sus đã chịu Đức Thánh-Linh đem Ngài vào nơi đồng vắng để chịu sự cám dỗ và thử thách. Khi Chúa Jê-sus đã vượt qua sự thử thách đó, thì Đức Thánh-Linh đã xúc dầu cho Ngài không chừng mực, bấy giờ Đức Chúa Jê-sus mới thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời và chính Ngài đã phải trải qua mọi sự thử thách trong chức vụ mình, hầu cho ý chỉ của Đức Chúa Cha được nên. Bấy giờ Ngài mới được nhận lãnh chức thầy tế lễ thượng phẩm của Đức Chúa Trời, cùng quyền phép để cứu chuộc loài người. Đó là nguyên tắc mà hết thảy những người sẽ được chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ cũng sẽ phải trải qua, hầu cho những người đó được nhận lãnh chìa khóa Nước Thiên đàng từ Đức Chúa Jê-sus Christ, nghĩa là được đồng kế tự với Đức Chúa Jê-sus Christ, cũng có nghĩa là được ở trong Danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, là Danh mà Đức Chúa Cha đã ban cho Con một Ngài, là Đức Chúa Jê-sus Christ.

**Hê-bơ-rơ 5:1-10: Phàm thầy tế lễ thượng phẩm, từ trong loài người chọn ra, thì vì loài người lập nên hầu việc Đức Chúa Trời, để dâng lễ vật và hy sinh vì tội lỗi. Người đã bị vây trong sự yếu đuối, nên có thể thương xót những kẻ ngu dốt sai lầm. Ấy bởi sự yếu đuối đó mà người buộc phải vì tội lỗi mình dâng của tế lễ, cũng như vì tội lỗi của dân chúng. Và lại không ai chiếm lấy chức trọng đó cho mình; phải được Đức Chúa Trời kêu gọi như A-rôn ngày xưa. Cũng một thế ấy, Đấng Christ không tự tôn mình làm thầy tế lễ thượng phẩm; như tại Đấng đã phán cùng Ngài rằng: Người là Con Ta, Ta đã sanh người ngày nay. Lại nơi khác có phán cùng Ngài rằng: Người làm thầy tế lễ đời đời Theo ban Mên-chi-xê-đéc. Khi Đấng Christ còn trong xác thịt, thì đã kêu lớn tiếng khóc lóc mà dâng những lời cầu nguyện nài xin cho Đấng có quyền cứu mình khỏi chết, và vì lòng nhân đức Ngài, nên được nhậm lời. Dầu Ngài là Con, cũng đã học tập vâng Lời bởi những sự khốn khổ mình đã chịu, và sau khi đã được làm nên trọn vẹn rồi, thì trở nên cội rễ của sự cứu chuộc đời đời cho kẻ vâng Lời Ngài, lại có Đức Chúa Trời xưng Ngài là thầy tế lễ thượng phẩm theo ban Mên-chi-xê-đéc.**

Phần quan trọng nhất của linh hồn người tin Chúa phải đạt được, đó là được hiệp một với Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, thông qua quyền phép của Lời Đức Chúa Trời.

**Giăng 14:23-28: Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Nếu ai yêu mến Ta, thì vâng giữ Lời Ta, Cha Ta sẽ thương yêu người, chúng ta đều đến cùng Người và ở trong Người. Còn kẻ nào chẳng yêu mến Ta, thì không vâng giữ Lời Ta; và Lời các người nghe đó, chẳng phải bởi Ta, nhưng bởi Cha, là Đấng đã sai Ta đến. Ta đã nói những điều đó với các người đang khi Ta còn ở cùng các người. Nhưng Đấng Yên ủi, tức là Đức Thánh Linh mà Cha sẽ nhân Danh Ta sai xuống, Đấng ấy sẽ dạy dỗ các người mọi sự, nhắc lại cho các người nhớ mọi điều Ta đã phán cùng các người. Ta để sự bình an lại cho các người; Ta ban sự bình an Ta cho các người; Ta cho các người sự bình an chẳng phải như thế gian cho. Lòng các người chớ bối rối và đừng sợ hãi. Các người từng nghe Ta nói rằng: Ta đi, và Ta trở lại cùng các người. Nếu các người yêu mến Ta, thì sẽ vui mừng về điều Ta đi đến cùng Cha, bởi vì Cha tôn trọng hơn Ta.**

Một nguyên tắc mà mọi người tin Chúa phải nhận biết và tuân theo, đó là Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đức Chúa Cha nhận biết những người thuộc về Ngài theo ý quyết đoán của Ngài và Đức Chúa Cha sẽ giao phó những người được Ngài chọn và chỉ định đó cho Đức Chúa Jêsus Christ (Lời Đức Chúa Trời), để những người đó được dạy dỗ, huấn luyện, thử thách cho đến khi những người đó được Đức Chúa Jêsus Christ bảo lãnh cho ở trước mặt Đức Chúa Cha, mà được nhận lãnh Giao-ước mới, nghĩa là những người đó sẽ nhận được cơ nghiệp đời đời mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã hứa ban cho mình, như Lời Chúa có chép về nguyên tắc này.

**Hê-bơ-rơ 9:1-15: Ước trước cũng có những luật về việc thờ phượng và một nơi thánh dưới đất. Vả, một đền tạm đã dựng lên: phần thứ nhất gọi là nơi thánh, có chân đèn, bàn và bành bày ra; rồi đến phía trong màn thứ hai, tức là phần gọi là nơi rất thánh, có lư hương bằng vàng và hòm giao ước, toàn bọc bằng vàng. Trong hòm có một cái bình bằng vàng đựng đầy ma-na, cây gậy trở hoa của A-rôn, và hai bảng giao ước; phía trên có hai ché-ru-bin vinh hiển, bóng nó che phủ nơi chuộc tội. Nhưng đây không phải dịp kể các điều đó cho rõ ràng. Các vật đã sắp đặt như vậy, hằng ngày những thầy tế lễ vào phần thứ nhất trong đền tạm, dâng làm trọn việc tế lễ; nhưng, phần thứ hai, thì mỗi năm một lần chỉ một mình thầy tế lễ thượng phẩm vào, chẳng bao giờ mà không đem huyết dâng vì chính mình và vì sự lầm lỗi dân chúng. Đức Thánh Linh lấy đó chỉ ra rằng hễ đền tạm thứ nhất đang còn, thì đường vào nơi rất thánh chưa mở. Ấy là một hình bóng chỉ về đời bây giờ, để tỏ rằng các lễ vật và hy sinh dâng đó, không có thể làm cho kẻ thờ phượng được vẹn lành về lương tâm. Đó chẳng qua là mạng lệnh của xác thịt, cũng như các lễ ăn, uống, rửa sạch, chỉ lập cho đến kỳ hoán cải vậy. Nhưng Đấng Christ đã hiện đến, làm thầy tế lễ thượng phẩm của những sự tốt lành sau này; Ngài đã vượt qua đền tạm lớn hơn và trọn vẹn hơn, không phải tay người dựng ra, nghĩa là không thuộc về đời này; Ngài đã vào nơi rất thánh một lần thì đủ hết, không dùng huyết của dê đực và của bò con, nhưng dùng chính huyết mình, mà được sự chuộc tội đời đời. Vì nếu huyết của dê đực bò đực cùng tro bò cái tơ mà người ta rưới trên kẻ ô uế còn làm sạch được phần xác thịt họ và nên thánh thay, huống chi huyết của Đấng Christ, là Đấng nhờ Đức Thánh Linh đời đời, dâng chính mình không từ tích cho Đức Chúa Trời, thì sẽ làm sạch lương tâm anh em khỏi công việc chết, dâng hầu việc Đức Chúa Trời hằng sống, là đường nào! Nhân đó, Ngài là Đấng trung bảo của giao ước mới, để khi Ngài chịu chết mà chuộc tội đã phạm dưới giao ước cũ, thì những kẻ được kêu gọi nhận lãnh cơ nghiệp đời đời đã hứa cho mình.**

Trong thời kỳ sau rốt này, các giáo sư giả cùng các tiên tri đã rao giảng những tín lý dối gạt, khiến cho nhiều người tin Chúa nhưng không có đức tin nơi Lời của Đức Chúa Trời, mà nghe theo những sự giảng dạy không đúng với các mạng lệnh mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán, cùng không tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Jêsus Christ, mà tự ý chiếm cho mình chức trọng (*mục sư, người giảng Tin-Lành*) mà chỉ có Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời, là Đức Chúa Cha, ban cho theo ý quyết đoán từ trước muôn đời của Ngài đối với những người mà Ngài đã định trước cho sự vinh hiển của Ngài, đó là chức vụ thầy tế lễ nhà vua, mà thầy tế lễ thượng phẩm của nước thầy tế lễ đó là Đức Chúa Jêsus Christ, Đấng cứu chuộc loài người.

Những người nào mang danh là người tin Chúa mà bỏ qua những Lời đã chép trong Kinh-Thánh về các mạng lệnh của Đức Chúa Cha, cùng các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và đã được chép trong Kinh-Thánh đó, sẽ không thể bào chữa cho mình được, bởi mắt của họ biết đọc, tai của họ biết nghe, nhưng họ đã chiều theo lòng mình, tức là lấy ý muốn của xác thịt mình làm chúa mình, mà bỏ qua Lời của Đức Chúa Trời, cùng bỏ qua các mạng lệnh mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, thì không chỉ tự mình họ phải rước tai

hoạ, tức là sự báo trả của luật pháp Đức Chúa Trời cho chính mình nơi ngày rau rớt, mà họ còn làm cho nhiều người khác cũng lầm lạc theo đường lối của họ nữa, như Đức Chúa Jêsus đã phán về họ rằng: **“Ngài đáp rằng: Cây nào mà Cha Ta trên trời không trồng, thì phải nhổ đi. Hãy để vậy: đó là những kẻ mù làm người dẫn đưa; nếu kẻ mù dẫn đưa kẻ mù, thì cả hai sẽ cùng té xuống hố.”** (Ma-thi-ơ 15:13-14).

Các Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã nói với Đức Chúa Cha trong sự cầu nguyện cho các môn đồ của Ngài, theo ý muốn của Đức Chúa Jêsus Christ thì hết thảy muôn dân phải là môn đồ Ngài, thì chỉ những người nào được ở trong Danh của Đức Chúa Jêsus Christ, là Danh mà Đức Chúa Cha đã ban cho Con một Ngài, thì những người đó mới được hiệp làm một với Đức Chúa Cha và với Đức Chúa Jêsus Christ mà thôi.

Đức Chúa Jêsus Christ đã đến thế gian này để làm chứng cho Lẽ thật, hầu cho những người được nghe và nhờ được sự hiểu biết Lẽ thật mà được nên thánh và được Đức Thánh-Linh dắt dẫn cho được làm con Đức Chúa Trời và chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đem những người đó trở về với Đức Chúa Trời, là Đấng đã tạo nên loài người và ban sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào nghe và tin đến Danh của Đức Chúa Jêsus Christ mà làm theo Lời Ngài đã phán dạy. Chính Đức Chúa Jêsus Christ sẽ đón những người xứng đáng với tiêu chuẩn của Danh Ngài, được trở về với Đức Chúa Trời, như Lời Chúa đã chép.

**Thi-Thiên 68:18-20: Chúa đã ngự lên trên cao, dẫn theo những phu tù; Chúa đã nhận lễ vật giữa loài người, và giữa kẻ phản nghịch cũng vậy, hầu cho Giê-hô-va Đức Chúa Trời được ở với chúng nó. Đáng ngợi khen Chúa thay, là Đấng hằng ngày gánh gánh nặng của chúng tôi, tức là Đức Chúa Trời, sự cứu chuộc của chúng tôi. Đức Chúa Trời là Đức Chúa Trời giải cứu chúng tôi; Ấy là nhờ Chúa Giê-hô-va mà loài người được tránh khỏi sự chết.**

**Ê-phê-sô 4:1-24:** Vậy, tôi là kẻ tù trong Chúa, khuyên anh em phải ăn ở một cách xứng đáng với chức phận mà Chúa đã gọi anh em, phải khiêm nhường đến điều, mềm mại đến điều, phải nhịn nhục, lấy lòng thương yêu mà chiều nhau, dùng dây hòa bình mà giữ gìn sự hiệp một của Thánh Linh. Chỉ có một thân thể, một Thánh Linh, như anh em bởi chức phận mình đã được gọi đến một sự trông cậy mà thôi; chỉ có một Chúa, một đức tin, một phép báp tem; chỉ có một Đức Chúa Trời và một Cha của mọi người, Ngài là trên cả mọi người, giữa mọi người và ở trong mọi người. Nhưng, đã ban ân điển cho mỗi một người trong chúng ta theo lượng sự ban cho của Đấng Christ. Vậy nên có chép rằng: Ngài đã lên nơi cao, dẫn muôn vàn kẻ phu tù, và ban các ơn cho loài người. Vả, những chữ “Ngài đã lên” có nghĩa gì, há chẳng phải là Ngài cũng đã xuống trong các miền thấp ở dưới đất sao? Đấng đã xuống tức là Đấng đã lên trên hết các tầng trời, để làm cho đầy đầy mọi sự. Ấy chính Ngài đã cho người này làm sứ đồ, kẻ kia làm tiên tri, người khác làm thầy giảng Tin Lành, kẻ khác nữa làm mục sư và giáo sư, để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ, cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin và trong sự hiểu biết Con Đức Chúa Trời, mà nên bậc thành nhân, được tầm thước vóc giạc trọn vẹn của Đấng Christ. Ngài muốn chúng ta không như trẻ con nữa, bị người ta lừa đảo, bị mưu chước dỗ dành làm cho lầm lạc, mà dạy động và đời đổi theo chiều gió của đạo lạc, nhưng muốn cho chúng ta lấy lòng yêu thương nói ra lẽ chân thật, để trong mọi việc chúng ta đều được thêm lên trong Đấng làm đầu, tức là Đấng Christ. Ấy nhờ Ngài mà cả thân thể ràng buộc vững bền bởi những cái lắt léo, khiến các phần giao thông với nhau, tùy lượng sức mạnh của từng phần, làm cho thân thể lớn lên, và tự gây dựng trong sự yêu thương. Vậy, này là điều tôi nói và điều tôi nhân Danh Chúa mà rao ra: ấy là anh em chớ nên ăn ở như người ngoại đạo nữa, họ theo sự hư không của ý tưởng mình, bởi sự ngu muội ở trong họ, và vì lòng họ cứng cõi nên trí khôn tối tăm, xa cách sự sống của Đức Chúa Trời. Họ đã mất cả sự cảm biết, đành bỏ mình trong một đời buông lung, đem lòng mê đắm không biết chán mà phạm hết mọi điều ô uế. Nhưng anh em học cho biết Đấng Christ thì chẳng phải như vậy, vì anh em đã nghe đạo Ngài, và được dạy dỗ trong Ngài (y theo lẽ thật trong Đức Chúa Jêsus) rằng anh em phải bỏ cách ăn nết ở ngày trước, thoát lối người cũ là người bị hư hỏng bởi tư dục dỗ dành, mà phải làm nên mới trong tâm trí mình, và mặc lấy người mới, tức là người đã được dựng nên giống như Đức Chúa Trời, trong sự công bình và sự thánh sạch của lẽ thật.